

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT QUÝ 1 NĂM 2010

Đơn vị tính : đồng

TT	CHỈ TIÊU	MS	TM	KỲ BÁO CÁO		LŨY KẾ	
				Quý 1/2009	Quý 1/2010	2009	2010
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		4,708,196,493,876	1,955,156,320,738	4,708,196,493,876	1,955,156,320,738
2	Các khoản giảm trừ	03		8,743,530,415	12,754,465,732	8,743,530,415	12,754,465,732
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp Dịch vụ	10	6.1	4,699,452,963,461	1,942,401,855,006	4,699,452,963,461	1,942,401,855,006
4	Giá vốn hàng bán	11	6.3	4,525,168,295,388	1,792,288,541,764	4,525,168,295,388	1,792,288,541,764
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		174,284,668,073	150,113,313,242	174,284,668,073	150,113,313,242
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.2	676,957,295	8,147,710,653	676,957,295	8,147,710,653
7	Chi phí hoạt động tài chính	22	6.4	17,457,558,855	11,423,158,404	17,457,558,855	11,423,158,404
	<i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i>	23		12,941,202,688	9,729,974,015	12,941,202,688	9,729,974,015
8	Chi phí bán hàng	24		49,567,604,726	50,450,820,621	49,567,604,726	50,450,820,621
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		11,231,654,433	18,292,964,172	11,231,654,433	18,292,964,172
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		96,704,807,354	78,094,080,698	96,704,807,354	78,094,080,698
11	Thu nhập khác	31		3,591,697,736	2,703,829,501	3,591,697,736	2,703,829,501
12	Chi phí khác	32		61,977,647	201,067,644	61,977,647	201,067,644
13	Lợi nhuận khác	40		3,529,720,089	2,502,761,857	3,529,720,089	2,502,761,857
14	Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	50			1,743,910,478		1,743,910,478
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	60		100,234,527,443	82,340,753,033	100,234,527,443	82,340,753,033
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	61		24,243,424,420	20,268,882,572	24,243,424,420	20,268,882,572
17	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	62					
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	70		75,991,103,023	62,071,870,461	75,991,103,023	62,071,870,461
18.1	Lợi ích của cổ đông thiểu số	71		2,601,138,253	194,195,412	2,601,138,253	194,195,412
18.2	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	72		73,389,964,770	61,877,675,049	73,389,964,770	61,877,675,049
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	80		2,446	1,547	2,446	1,547

NGƯỜI LẬP

KẾ TOÁN TRƯỞNG



CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUỠ PHÚ NHUẬN
Ngày 15 tháng 01 năm 2010
TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Ngọc Dung

Nguyễn Thị Ngọc Dung

Nguyễn Thị Ngọc Dung